

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P1**

Bản án số: 189/2017/HSPT

Ngày: 11/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử P1 thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Sơn.

Các thẩm phán:

Ông Đinh Quang Nghĩa;

Ông Nguyễn Văn Thành.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tài -
Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên
tòa:*** Ông Trần Văn Khanh – Kiểm sát viên.

Vào ngày 11 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử P1 thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 113/2017/HSPT ngày 12/5/2017 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 40/2017/HSST ngày 29/3/2017 của TAND huyện Trảng Bom.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lường Thị M, sinh năm 1989, tại tỉnh Đồng Nai; hộ khẩu thường trú và cư trú: Ấp T, xã B, thị xã L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: công nhân; học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: không; con ông Lường Văn S, sinh năm 1962 và bà Nìm Lai C, sinh năm 1966; họ tên chồng: Sý A P, sinh năm 1989, bị cáo có một con nhỏ sinh ngày 03/02/2016; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại.

(Bị cáo Lường Thị M có mặt tại phiên tòa. Ngoài ra trong vụ án này còn có đại diện hợp pháp của người bị hại anh Hong Pắc P1 (sinh năm 1988; địa chỉ: N, Kp B, P.X, Tx.L, tỉnh Đồng Nai) và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH S (địa chỉ: tổ B, Kp K, P.T, Tx.T1, tỉnh Bình Dương) nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập).

NHẬN THẤY

Theo án hình sự sơ thẩm: Lường Thị M có giấy phép lái xe đúng quy định là nhân viên kế toán của Công ty TNHH S trụ sở tại: tổ B, khu phố K, phường T, thị xã T1, tỉnh Bình Dương. Vào ngày 16/10/2016, M mượn xe ô tô biển số 61LD-016.xx của Công ty đi về nhà cha mẹ tại ấp T2, xã T3, huyện

T4. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, M điều khiển xe lưu thông trên đường liên xã C- T4 theo hướng từ xã C, đi thị trấn T4 ra quốc lộ 1A về công ty trả xe. Khi đi Km 07+800 thuộc ấp 7, xã S, huyện T4 do không tập trung và làm chủ tay lái nên M đã điều khiển xe đi vào lề đường phía bên phải cùng chiều và đụng vào cục sắt kích thước 1m x 40cm x 50cm của tiệm cửa sắt K do anh Đặng Văn K làm chủ để cách mép đường 1,1 mét, do hoảng loạn M không đạp thắng mà đạp nhầm vào chân ga làm xe tiếp tục di chuyển và đụng vào khung sắt hình chữ A để cách mép đường 1,4 mét và tiếp tục va đụng vào phía sau xe đạp do bà Hong A M1 đang lưu thông phía trước cùng chiều. Bà M1 được đưa đi cấp cứu và đã tử vong tại bệnh viện đa khoa Thống Nhất.

Tại bản K luận giám định pháp y số 565/PC54-KLGĐPY, ngày 24/10/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, K luận nguyên nhân tử vong của bà Hong A M1 là do: Chấn thương sọ não nặng, nứt xương hộp sọ thái dương- đỉnh phải, máu tụ dưới màng cứng bán cầu trái, xuất huyết dưới nhện.

Qua quá trình điều tra, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, giám định tử thi, giám định dấu vết va chạm xác định nguyên nhân tại nạn là do Lường Thị M trong quá trình điều khiển xe ô tô biển số 61LD-016.xx không tập trung và không làm chủ tay lái nên đã để xe mình điều khiển va đụng vào cục sắt để cạnh mép đường và do hoảng loạn M đã đạp nhầm vào chân ga làm xe tiếp tục va đụng vào khung sắt chữ A để cạnh mép đường và va đụng vào phía sau xe đạp do bà Hong A M1 điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều gây ra tai nạn hậu quả như đã nêu trên.

Về dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 120.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại đã nhận và cam K không có ý kiến khiếu nại gì về sau. Đối với xe ô tô biển số 61LD-016.xx sau khi tai nạn xảy ra bị hư hỏng nhưng Công ty TNHH S không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 40/2017/HSST ngày 29/3/2017 của TAND huyện Trảng Bom đã áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Lường Thị M 12 (Mười hai) tháng tù** về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí, các biện pháp tư pháp và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 10/4/2017, bị cáo **Lường Thị M** có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa P1 thẩm bị cáo Lường Thị M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận cấp sơ thẩm xử bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có cơ sở đúng người, đúng tội, không oan sai, bị cáo tiếp tục kháng cáo xin xem xét được hưởng án treo hoặc giảm án.

Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục P1 thẩm. Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa P1 thẩm; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của các bị cáo có đủ cơ sở xác định: bị cáo Lương Thị M tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự có căn cứ, đã đánh giá đúng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đề nghị HĐXX bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Tuy nhiên, đối với các tình tiết mới bị cáo cung cấp trước khi mở phiên tòa P1 thẩm, đề nghị HĐXX xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào K quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa P1 thẩm bị cáo Lương Thị M thừa nhận: Vào khoảng 13 giờ ngày 16/10/2016 tại Km 07+800 đường liên xã thuộc ấp 7, xã S, huyện T4, tỉnh Đồng Nai. Bị cáo Lương Thị M điều khiển xe ô tô biển số 61LD-016.xx đi từ xã T3 đến thị trấn T4 ra quốc lộ 1A, do không tập trung bị cáo đã để xe ô tô đụng vào cục sắt kích thước 100cm x 40cm x 50cm để cách mép đường 1,1 mét, trong lúc hoảng loạn, bị cáo M không làm chủ tay lái nên đã đạp nhầm vào chân ga (thay vì đạp thắng) gây tai nạn va đụng vào phía sau xe đạp do bà Hong A M1 điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều hậu quả làm bà M1 tử vong. Hành vi điều khiển xe ô tô biển số 61LD-016.xx của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng người khác. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” được quy định tại khoản 1 điều 202- Bộ luật hình sự.

Do đó bản án số 40/2017/HSST ngày 29/3/2017 của TAND huyện Trảng Bom đã xử phạt bị cáo Lương Thị M về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, trong giai đoạn điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại, khắc phục hậu quả đồng thời bị cáo không có tình tiết tăng nặng nên xử phạt mức án 12 (Mười hai) tháng tù là phù hợp.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo tiếp tục đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Trước khi mở phiên tòa P1 thẩm, bị cáo đã cung cấp tình tiết mới là đại diện hợp pháp của người bị hại anh Hong Pắc P1 có đơn bãi nại xin cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt hoặc được hưởng án treo, bên cạnh

đó xét bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi (con sinh năm 2016), bị cáo là người dân tộc Hoa, hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện trong lúc hoảng loạn (do đụng vào cục sắt 100cm x 40cm x 50cm ở mép đường nên tiếp tục đạp ga thay vì đạp thắng để giảm tốc độ và dừng xe), đây là những tình tiết giảm nhẹ mới nên HĐXX xem xét, chấp nhận 01 phần kháng cáo của bị cáo, HĐXX tiếp tục giảm nhẹ phần phạt để bị cáo sớm tiếp tục làm việc và có điều kiện chăm sóc con nhỏ và xây dựng gia đình.

Quan điểm của đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai là phù hợp một phần với quan điểm của HĐXX nên chấp nhận một phần.

Bị cáo phải không phải chịu án phí hình sự P1 thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận 01 phần kháng cáo của bị cáo Lường Thị M, sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Lường Thị M phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lường Thị M 07 (Bảy) tháng tù** về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí HSPT.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án P1 thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh – VKSND huyện (2);
- B5 – Bị cáo (2);
- Công an H (1);
- TA H (2);
- THA H (1);
- PV 27 (1);
- Lưu (5);

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thành Sơn